

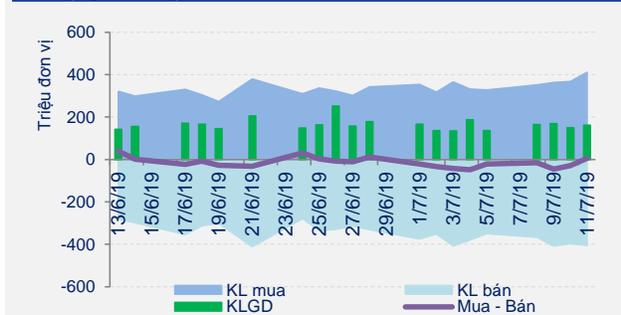
# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 11/7/2019

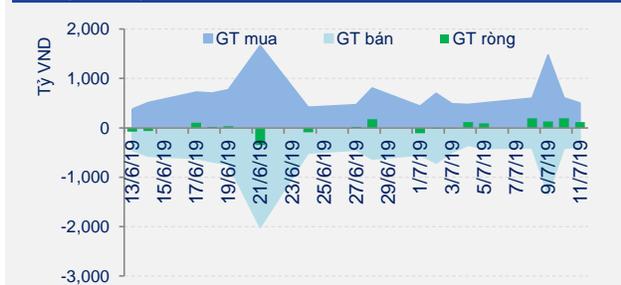
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	978.63	106.01
% Thay đổi	↑ 0.51%	↑ 0.83%
KLGD (CP)	161,255,567	27,305,847
GTGD (tỷ đồng)	3,298.18	396.33
Tổng cung (CP)	405,277,260	48,566,100
Tổng cầu (CP)	410,965,640	50,705,300

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	12,636,456	516,210
KL mua (CP)	14,138,616	1,624,700
GT mua (tỷ đồng)	502.90	31.12
GT bán (tỷ đồng)	387.79	8.10
GT ròng (tỷ đồng)	115.11	23.02

## Tương quan cung cầu HOSE



## Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ 0.00%	11.8	2.2	1.8%
Công nghiệp	↑ 0.07%	15.0	3.1	22.6%
Dầu khí	↑ 0.77%	15.5	2.3	7.1%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.07%	17.7	4.4	6.1%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.07%	13.6	2.7	0.7%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.02%	19.7	6.2	12.1%
Ngân hàng	↑ 1.92%	11.4	2.2	18.2%
Nguyên vật liệu	↑ 0.22%	12.6	2.6	10.5%
Tài chính	↑ 0.04%	23.9	4.4	18.2%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 0.32%	15.4	3.2	2.7%
VN - Index	↑ 0.51%	16.8	4.1	109.9%
HNX - Index	↑ 0.83%	9.5	1.6	-9.9%

## ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên tăng điểm thứ ba liên tiếp với thanh khoản khớp lệnh có sự cải thiện. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 4,98 điểm (+0,51%) lên 978,63 điểm; HNX-Index tăng 0,87 điểm (+0,83%) lên 106,01 điểm. Thanh khoản được cải thiện và cao hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 3.736 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 189 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 666 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 260 mã tăng, 120 mã tham chiếu, 215 mã giảm. Thị trường giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay với lực cầu duy trì từ đầu cho đến hết phiên, trong khi đó áp lực cung là không đáng kể đã giúp VN-Index tiếp cận dần với ngưỡng tâm lý 980 điểm. Nhóm cổ phiếu trụ cột mà tiêu biểu là nhóm ngân hàng vẫn duy trì được đà tăng tốt và phần lớn đều kết phiên trong sắc xanh như VCB (+2,1%), BID (+3,2%), CTG (+2,6%), TCB (+1,4%), GAS (+0,4%), VRE (+0,8%), PLX (+0,9%)... Ở chiều ngược lại, sắc đỏ vẫn còn trên các mã như MSN (-2%), VIC (-0,3%), VHM (-0,4%), MWG (-0,4%), PPC (-1,3%)... Nhóm cổ phiếu dầu khí tiếp tục tăng trong phiên hôm nay với PVD (+1,1%), BSR (+0,8%), POW (+0,7%), OIL (+2,7%), PVB (+0,5%)... Nhóm cổ phiếu khu công nghiệp cũng tăng giá với các mã như D2D (+2,8%), NTC (+1,6%), SZL (+0,7%)...

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Tín hiệu có thể giảm lãi suất ngay trong kỳ họp tiếp theo ngày 31/7 (theo giờ Mỹ) của chủ tịch FED Jerome Powel đã có tác động tích cực đến thị trường chứng khoán trên toàn thế giới. Chỉ số S&P 500 lần đầu chạm ngưỡng 3.000 điểm trong phiên đêm qua. Các thị trường châu Á nói chung và thị trường Việt Nam nói riêng đa phần đều kết phiên hôm nay trong sắc xanh. Thanh khoản khớp lệnh cũng có cải thiện cho thấy việc dòng tiền đang dần quay trở lại thị trường. Khối ngoại mua ròng gần 140 tỷ đồng trên hai sàn, nổi dài đà mua ròng lên phiên thứ sáu liên tiếp cũng là một động thái tích cực khác. Xu hướng thị trường đang trở nên tích cực hơn sau khi vượt thành công ngưỡng kháng cự 970 điểm (cạnh trên kênh giảm giá) và VN-Index có khả năng sẽ hướng đến những ngưỡng cao hơn trong ngắn hạn và thanh khoản thị trường cũng sẽ được cải thiện. Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm để cố gắng vượt qua ngưỡng kháng cự tâm lý gần nhất tại 980 điểm. Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư đang có tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải có thể tận dụng những nhịp điều chỉnh trong phiên để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu, tập trung vào các nhóm cổ phiếu đang thu hút được dòng tiền.

# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 11/7/2019

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu từ đầu phiên và duy trì được đến hết phiên trước một lực cung yếu. Chỉ số đạt mức cao nhất trong phiên tại 980,02 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 4,98 điểm (+0,51%) lên 978,63 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB tăng 1.500 đồng, BID tăng 1.050 đồng, CTG tăng 550 đồng. Ở chiều ngược lại, MSN giảm 1.700 đồng.

### HNX-Index:

HNX-Index cũng giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch, với mức cao nhất trong phiên tại 106,22 điểm. Lực cầu xuất hiện ngay từ đầu phiên và duy trì đến hết phiên giúp chỉ số vững vàng trong sắc xanh. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,87 điểm (+0,83%) lên 106,01 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 600 đồng, VCS tăng 900 đồng, SHB tăng 100 đồng. Ở chiều ngược lại, PHP giảm 700 đồng.

## GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 115,05 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 1,5 triệu cổ phiếu. VCB là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 31,3 tỷ đồng tương ứng với 425 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là CTD với 27,9 tỷ đồng tương ứng với 257 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, MSN là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 30,4 tỷ đồng tương ứng với 367 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 22,99 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 1,1 triệu cổ phiếu. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 25,5 tỷ đồng tương ứng với 1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là BCC với 1,2 tỷ đồng tương ứng với 141 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, TNG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,8 tỷ đồng tương ứng với 82 nghìn cổ phiếu.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ

### Chủ tịch Fed: Sẽ hành động phù hợp vì kinh tế bị ảnh hưởng bởi những cơn gió ngược

Dựa vào số liệu sắp tới và tình hình thế giới, những bất ổn xung quanh tranh chấp thương mại và lo ngại về sức khỏe kinh tế toàn cầu sẽ tiếp tục gây áp lực lên triển vọng kinh tế Mỹ, Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) nhận định.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index:



VN-Index tăng điểm trong phiên thứ ba liên tiếp và chỉ số hiện đang ở gần ngưỡng 980, thanh khoản khớp lệnh gia tăng và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 135 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 960 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 963 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá lên (bear market) với ngưỡng hỗ trợ tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm để cố gắng vượt qua ngưỡng kháng cự tâm lý gần nhất tại 980 điểm.

### HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm trong phiên thứ ba liên tiếp và chỉ số hiện kết phiên ngay trên ngưỡng 106 điểm, thanh khoản khớp lệnh cải thiện và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 24 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 104 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 105 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 106,1 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, HNX-Index có thể tiếp tục tăng điểm để chính thức vượt qua ngưỡng kháng cự gần nhất tại 106,1 điểm (MA200).



## TIN TRONG NƯỚC

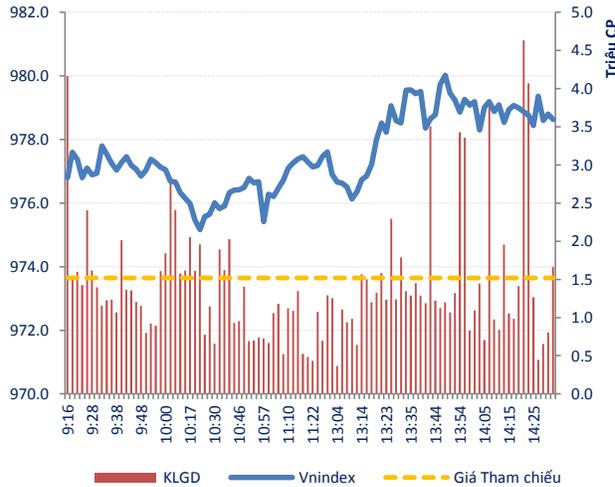
<b>Giá vàng trong nước tăng</b>	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 39,15 - 39,5 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 250.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 100.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
<b>Tỷ giá trung tâm giảm 15 đồng</b>	Ngày 11/7, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.064 đồng (giảm 15 đồng).

## TIN QUỐC TẾ

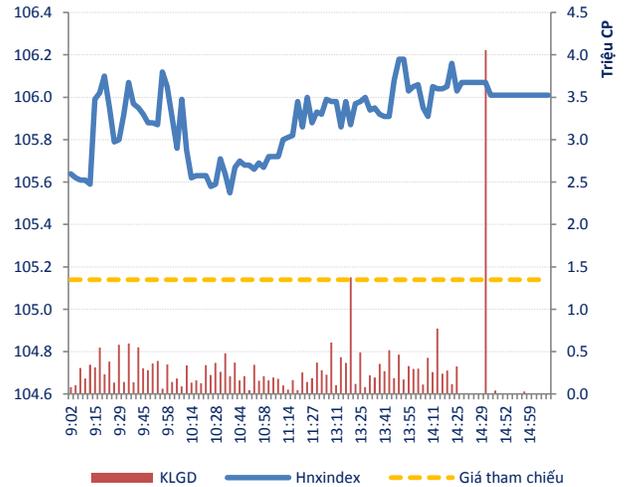
<b>Giá vàng thế giới tăng</b>	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 12,55 USD/ounce tương ứng với 0,89% lên 1.425,05 USD/ounce.
<b>Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm</b>	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,161 điểm tương ứng với 0,17% xuống 96,542 điểm. USD giảm so với EUR xuống mức: 1 EUR đổi 1,1267 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2531 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 108,11 JPY.
<b>Giá dầu thế giới tăng</b>	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,33 USD/thùng tương ứng 0,55% lên mức 60,76 USD/thùng.
<b>Chứng khoán Mỹ tăng điểm</b>	Kết thúc phiên giao dịch ngày 10/7, chỉ số Dow Jones tăng 76,71 điểm tương ứng 0,29% lên 26.860,2 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 60,8 điểm tương ứng 0,75% lên 8.202,53 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 13,44 điểm tương ứng 0,45% lên 2.993,07 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

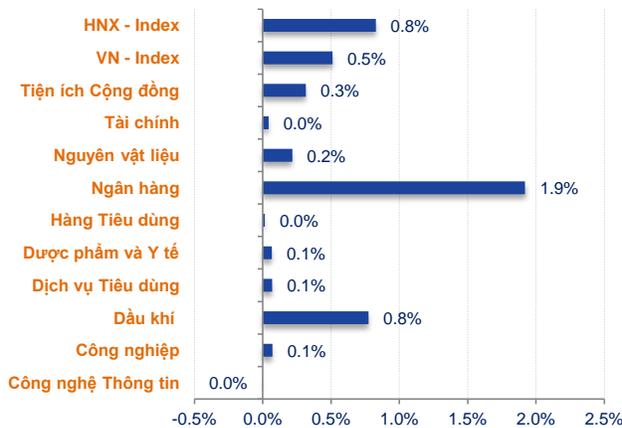
KLGD và VN-Index trong phiên



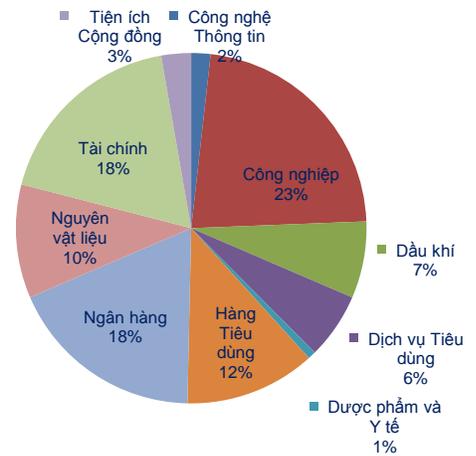
KLGD và HNX-Index trong phiên



Biến động giá phân theo nhóm Ngành



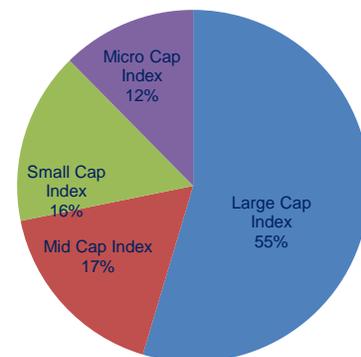
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ      Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ      Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HQC	921,890	DLG	1,650,000
2	CTG	907,550	HBC	999,470
3	HVN	425,840	HPG	502,030
4	VCB	424,920	MSN	366,550
5	NVL	344,050	KDH	203,560

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	1,049,090	SHB	140,000
2	TIG	248,900	TNG	81,700
3	BCC	140,800	VGS	46,800
4	IDJ	10,000	NTP	34,200
5	IDV	5,900	KST	21,400

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
ROS	29.20	29.20	⇒	0.00%	11,887,920
FLC	4.22	4.40	↑	4.27%	10,732,840
VPB	19.40	19.65	↑	1.29%	8,416,229
CTG	21.00	21.55	↑	2.62%	5,419,950
HAG	5.62	5.70	↑	1.42%	5,380,720

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
SHB	6.70	6.80	↑	1.49%	5,949,174
PVS	24.20	24.10	↓	-0.41%	3,552,858
ACB	29.60	30.20	↑	2.03%	2,082,872
TNG	21.70	21.30	↓	-1.84%	1,138,849
VCG	26.20	26.20	⇒	0.00%	939,431

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LM8	18.85	20.15	1.30	↑ 6.90%
LGC	31.25	33.40	2.15	↑ 6.88%
PGD	33.60	35.90	2.30	↑ 6.85%
HAX	17.60	18.80	1.20	↑ 6.82%
DAH	11.10	11.85	0.75	↑ 6.76%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.40	0.50	0.10	↑ 25.00%
HKB	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
PVX	1.00	1.10	0.10	↑ 10.00%
CKV	17.20	18.90	1.70	↑ 9.88%
DIH	20.30	22.30	2.00	↑ 9.85%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CPNJ1901	2.27	2.06	-0.21	↓ -9.25%
VIS	24.40	22.70	-1.70	↓ -6.97%
TIE	6.18	5.75	-0.43	↓ -6.96%
TCT	48.30	45.00	-3.30	↓ -6.83%
DXV	3.09	2.88	-0.21	↓ -6.80%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PIC	14.10	12.70	-1.40	↓ -9.93%
VTS	16.20	14.60	-1.60	↓ -9.88%
DPC	40.50	36.50	-4.00	↓ -9.88%
VNF	24.50	22.10	-2.40	↓ -9.80%
VGP	22.90	20.70	-2.20	↓ -9.61%

(\*) Giá điều chỉnh



## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	11,887,920	3.2%	327	89.2	2.8
FLC	10,732,840	3250.0%	437	10.1	0.3
VPB	8,416,229	19.7%	2,718	7.2	1.3
CTG	5,419,950	8.0%	1,483	14.5	1.1
HAG	5,380,720	0.9%	161	35.5	0.4

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	5,949,174	10.9%	1,479	4.6	0.5
PVS	3,552,858	9.5%	2,427	9.9	0.9
ACB	2,082,872	26.4%	4,297	7.0	1.7
TNG	1,138,849	25.7%	3,259	6.5	1.3
VCG	939,431	7.0%	1,213	21.6	1.8

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
LM8	↑ 6.9%	6.9%	2,071	9.7	0.7
LGC	↑ 6.9%	6.2%	1,105	30.2	2.4
PGD	↑ 6.8%	17.1%	2,693	13.3	2.3
HAX	↑ 6.8%	23.6%	2,893	6.5	1.5
DAH	↑ 6.8%	3.5%	365	32.5	1.1

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ACM	↑ 25.0%	-0.7%	(65)	-	0.1
HKB	↑ 14.3%	-32.9%	(2,785)	-	0.1
PVX	↑ 10.0%	-8.7%	(466)	-	0.9
CKV	↑ 9.9%	5.9%	1,245	15.2	0.9
DIH	↑ 9.9%	2.3%	381	58.5	1.4

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HQC	921,890	1.0%	89	15.8	0.2
CTG	907,550	8.0%	1,483	14.5	1.1
HVN	425,840	13.4%	1,833	23.8	3.2
VCB	424,920	24.7%	4,372	16.9	3.8
NVL	344,050	17.7%	3,720	16.5	2.9

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	1,049,090	9.5%	2,427	9.9	0.9
TIG	248,900	6.6%	744	4.6	0.3
BCC	140,800	6.3%	1,069	8.2	0.5
IDJ	10,000	17.1%	1,553	2.3	0.4
IDV	5,900	36.0%	4,866	6.2	1.9

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	399,587	3.6%	1,078	108.0	5.5
VHM	278,345	27.4%	3,842	21.6	6.1
VCB	274,457	24.7%	4,372	16.9	3.8
VNM	218,022	38.3%	5,926	21.1	7.7
GAS	203,261	27.4%	6,543	16.2	4.6

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	37,664	26.4%	4,297	7.0	1.7
VCG	11,573	7.0%	1,213	21.6	1.8
PVS	11,519	9.5%	2,427	9.9	0.9
VCS	10,819	41.6%	7,332	9.4	3.7
PVI	8,459	8.8%	2,661	13.8	1.2

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NKG	1.95	-5.5%	(909)	-	0.4
DAT	1.94	10.6%	1,185	12.9	1.2
HBC	1.88	21.8%	3,002	5.0	1.0
VRE	1.88	8.8%	1,064	34.3	2.9
HCM	1.88	14.2%	1,800	13.2	1.7

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VC1	4.24	7.6%	1,470	11.4	0.9
KSK	3.91	-0.1%	(13)	-	0.0
DIH	3.72	2.3%	381	58.5	1.4
L35	3.69	2.7%	395	22.8	0.6
KSQ	3.36	1.2%	128	18.7	0.2



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,  
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-  
238 Nguyễn Công Trứ,  
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, số  
1-3 Lê Đình Lý, Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779

---